

Bản tin ATC

Tháng 07 năm 2019

< Cập nhật nhanh những quy định mới nhất liên quan đến doanh nghiệp >



Trong số này:

VĂN BẢN MỚI

Bãi bỏ Thông tư số 128/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc giảm thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân làm việc tại Khu kinh tế	1
Thông tư 06/2019/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam	1

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế TNCN đối với quà tặng	2
Bù trừ tiền thuế nộp thừa/nhầm với tiền thuế nợ	2
Chính sách thuế khi góp vốn bằng tài sản	2
Thuế GTGT đối với hoạt động chuyển giao TSCĐ	3
Chính sách thuế và hóa đơn trong thời gian bị cưỡng chế hóa đơn	3
Sử dụng hóa đơn điện tử nhiều hơn 01 trang	4
Thuế GTGT vắng lai từ hoạt động bán hàng ngoại tỉnh	4
Thuế GTGT vắng lai từ hoạt động dịch vụ ngoại tỉnh	4
Thuế GTGT khi xuất khẩu tài nguyên, khoáng sản	4
Hoàn thuế GTGT khi giải thể doanh nghiệp	5
Cấp hoá đơn bán lẻ sau khi giải thể doanh nghiệp	5
Chi phí tiêu huỷ hàng hoá không đảm bảo chất lượng	5
Chuyển đổi kỳ khai thuế GTGT	5
Thuế nhà thầu đối với dịch vụ quảng cáo của nước ngoài	6

VĂN BẢN CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 8/2019	7
-------------------------------------	---

VĂN BẢN MỚI

Bãi bỏ Thông tư số 128/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc giảm thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân làm việc tại Khu kinh tế

Ngày 12/07/2019 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 42/2019/TT-BTC bãi bỏ Thông tư số 128/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc giảm thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân làm việc tại Khu kinh tế.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/08/2019

Thông tư 06/2019/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam

Ngày 26/6/2019, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 06/2019/TT-NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam.

Theo đó, NĐT nước ngoài, NĐT Việt Nam trong doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam được thực hiện góp vốn đầu tư bằng ngoại tệ, đồng Việt Nam (VND) theo mức vốn góp của nhà đầu tư được ghi nhận tại:

FDI



- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;
- Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành (đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thành lập và hoạt động theo pháp luật chuyên ngành);
- Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài;
- Hợp đồng PPP đã ký kết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tài liệu khác chứng minh việc góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.

(Hiện hành, NĐT nước ngoài, NĐT Việt Nam trong doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài được thực hiện góp vốn đầu tư bằng ngoại tệ hoặc VND theo mức vốn đầu tư ghi nhận tại Giấy chứng nhận đầu tư).

Nội dung chi tiết xem tại Thông tư.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 06/09/2019

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế TNCN đối với quà tặng



Trường hợp khách hàng là cá nhân đạt doanh số được thưởng một chuyến du lịch (không phải bằng tiền) theo chương trình khuyến mại được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ thì được xác định là thu nhập từ quà tặng không thuộc diện phải đăng ký quyền sở hữu nên không chịu thuế TNCN.

Công văn số 2875/TCT-DNNCN ngày 22/07/2019 của Tổng cục Thuế

Bù trừ tiền thuế nộp thừa/nhầm với tiền thuế nợ

1. Trường hợp người nộp thuế có khoản tiền nộp thừa và khoản tiền còn nợ không cùng một đơn vị hải quan thì cơ quan hải quan nơi phát sinh khoản nợ có văn bản đề nghị cơ quan hải quan nơi có số tiền nộp thừa thực hiện hoàn trả số tiền nộp thừa bù trừ vào số tiền còn nợ.

Căn cứ công văn của cơ quan hải quan nơi phát sinh khoản nợ, cơ quan hải quan nơi có số tiền nộp thừa thay doanh nghiệp làm thủ tục hoàn thuế, lập Lệnh hoàn trả kiêm bù trừ ngân sách, lý do hoàn trả ghi rõ hoàn trả đối với trường hợp doanh nghiệp đã giải thể, ngừng hoạt động hoặc bỏ địa chỉ kinh doanh.



2. Trường hợp người nộp thuế có khoản tiền nộp thừa, đồng thời có khoản tiền còn nợ phát sinh tại cùng một cơ quan hải quan thì cơ quan hải quan đó thay doanh nghiệp là chủ thể thực hiện thủ tục hoàn trả, lập Lệnh hoàn trả kiêm thực hiện bù trừ số tiền nộp thừa với số tiền còn nợ gửi Kho bạc Nhà nước để nộp ngân sách nhà nước thay cho người nộp thuế.

3. Trường hợp điều chỉnh liên quan thuế GTGT thì cơ quan hải quan nơi thực hiện hoàn thuế kiêm bù trừ có văn bản trao đổi, xác minh với cơ quan Thuế để xác định các khoản tiền thuế GTGT chưa được khấu trừ hay hoàn thuế tại cơ quan Thuế, sau đó sẽ thực hiện điều chỉnh hay hoàn thuế kiêm bù trừ.

4. Mẫu lệnh hoàn trả kiêm bù trừ ngân sách thực hiện theo quy định tại Thông tư 77/2017/TT-BTC ngày 28/07/2017; việc hạch toán thực hiện theo quy định tại Thông tư 174/2015/TT-BTC ngày 10/11/2015 của Bộ Tài chính.

Công văn số 4656/TCHQ-TXNK ngày 18/07/2019 của Tổng cục Hải quan

Chính sách thuế khi góp vốn bằng tài sản



Trường hợp Công ty thực hiện góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê đã có đăng ký quyền sở hữu tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thành lập doanh nghiệp nếu đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật thì:

- Về thuế GTGT: Góp vốn bằng tài sản để thành lập doanh nghiệp thuộc trường hợp không phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định tại Điểm a Khoản 7 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Về lệ phí trước bạ: Tài sản góp vốn của công ty nếu đã nộp lệ phí trước bạ, sau đó công ty đem tài sản này góp vốn vào doanh nghiệp khác, khi doanh nghiệp khác đăng ký quyền sở hữu, sử dụng theo quy định của pháp luật thì thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại Điểm a Khoản 17 Điều 9 Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ.

- Về thuế TNDN: Trường hợp Công ty có phát sinh chênh lệch do đánh giá lại tài sản để góp vốn thì hạch toán khoản chênh lệch này vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính.

Công văn số 55952/CT-TTHT ngày 17/07/2019 của Cục thuế TP Hà Nội

Thuế GTGT đối với hoạt động chuyển giao TSCĐ

Trường hợp Công ty chuyển giao công trình xây dựng cơ bản cho UBND địa phương, Công ty nhận được khoản tiền bồi hoàn chi phí đầu tư xây dựng công trình theo giá trị còn lại của tài sản do Ngân sách địa phương cấp thì khi nhận khoản tiền bồi hoàn, Công ty thực hiện lập hóa đơn GTGT, kê khai, tính và nộp thuế GTGT đối với hoạt động bán tài sản theo quy định.



Công văn số 2726/TCT-CS ngày 08/07/2019 của Tổng cục Thuế

Chính sách thuế và hóa đơn trong thời gian bị cưỡng chế hóa đơn



Trong thời gian bị cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng, nếu người nộp thuế có văn bản đề nghị sử dụng từng hóa đơn lẻ cho từng lô hàng, hạng mục công trình hoàn thành để có nguồn thanh toán tiền lương công nhân, thanh toán các khoản chi phí đảm bảo sản xuất kinh doanh được liên tục thì Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện tiếp tục cho người nộp thuế sử dụng từng hóa đơn lẻ với điều kiện người nộp thuế có văn bản cam kết thực hiện nộp ngay 18% doanh thu trên hóa đơn lẻ được sử dụng vào ngân sách nhà nước.

Trường hợp trong thời gian cơ quan thuế ban hành Quyết định cưỡng chế nợ thuế bằng hình thức thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng không thuộc trường hợp không phải kê khai theo quy định tại khoản c, Điều 10 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính, do đó người nộp thuế vẫn phải kê khai thuế theo quy định.

Trường hợp doanh nghiệp có phát sinh doanh thu bán hàng hóa, doanh thu từ hoạt động xây dựng cơ bản trong thời gian bị cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng, nếu Công ty chưa xuất hóa đơn cho khách hàng và chưa thực hiện kê khai thuế GTGT nhưng có kê khai quyết toán thuế TNDN đối với doanh thu phát sinh trong thời gian bị cưỡng chế thì Công ty bị xử phạt đối với hành vi bán hàng không xuất hóa đơn và bị xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế đối với hành vi khai sai khai thiếu thuế phải nộp. Ngoài ra, Công ty bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi bán hàng không lập hóa đơn trong thời gian cơ quan thuế áp dụng biện pháp cưỡng chế nợ thuế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không có giá trị sử dụng theo quy định.

Công văn số 2722/TCT-CS ngày 08/07/2019 của Tổng cục Thuế

Sử dụng hóa đơn điện tử nhiều hơn 01 trang

Hóa đơn điện tử (viết tắt HĐĐT) bản chất là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, được khởi tạo, lập, gửi, nhận, lưu trữ và quản lý bằng phương tiện điện tử, số dòng có thể tăng lên tùy theo số lượng hàng hóa, sản phẩm có trên hóa đơn. Tuy nhiên, khi chuyển đổi HĐĐT ra hóa đơn giấy, HĐĐT có thể được in ra trên nhiều trang giấy. Do vậy, để phù hợp với đặc thù của hóa đơn điện tử, trường hợp hóa đơn điện tử chuyển đổi ra giấy, nếu số lượng hàng hóa, dịch vụ bán ra nhiều hơn số dòng của một trang hóa đơn thì Công ty thực hiện tương tự trường hợp sử dụng hóa đơn tự in mà việc lập và in hóa đơn thực hiện trực tiếp từ phần mềm và số lượng hàng hóa, dịch vụ bán ra nhiều hơn số dòng của một trang hóa đơn, cụ thể:



Công ty được thể hiện hóa đơn nhiều hơn một trang nếu trên phần đầu trang sau của hóa đơn có hiển thị: cùng số hóa đơn như của trang đầu (do hệ thống máy tính cấp tự động); cùng tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua, người bán như trang đầu; cùng mẫu và ký hiệu hóa đơn như trang đầu; kèm theo ghi chú bằng tiếng Việt không dấu "tiếp theo trang trước - trang X/Y" (trong đó X là số thứ tự trang và Y là tổng số trang của hóa đơn đó).

Công văn số 51361/CT-TTHT ngày 01/07/2019 của Tổng cục Thuế

Thuế GTGT vắng lai từ hoạt động bán hàng ngoại tỉnh

Trường hợp Công ty tại tỉnh A có hợp đồng mua bán - với các bệnh viện trực thuộc Sở Y tế tỉnh B trên cơ sở kết quả trúng thầu của Sở Y tế tỉnh B và thực hiện giao hàng theo hợp đồng này tại tỉnh B; không phải là Công ty mang hàng từ tỉnh A đến bán vắng lai tại tỉnh B nên không thuộc trường hợp phải kê khai nộp thuế GTGT vắng lai ngoại tỉnh tại tỉnh B.

Công văn số 2420/TCT-KK ngày 14/06/2019 của Tổng cục Thuế

Thuế GTGT vắng lai từ hoạt động dịch vụ ngoại tỉnh

Trường hợp Công ty tại tỉnh A có hợp đồng dịch vụ "bảo trì, vệ sinh máy móc" (bao gồm các công việc: sửa chữa các hỏng hóc nhỏ, thay dầu mỡ cho máy móc, vệ sinh thổi bụi,... đảm bảo máy móc hoạt động ổn định) cho doanh nghiệp khác tại tỉnh B; không phải là hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng, chuyển nhượng bất động sản tại tỉnh B nên không thuộc trường hợp phải kê khai nộp thuế GTGT vắng lai ngoại tỉnh tại tỉnh B.

Công văn số 2422/TCT-KK ngày 14/06/2019 của Tổng cục Thuế

Thuế GTGT khi xuất khẩu tài nguyên, khoáng sản



Từ ngày 01/07/2016 đến trước ngày 01/02/2018: Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản đã qua chế biến thành sản phẩm khác và sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản thuộc đối tượng phải xác định tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm để áp dụng chính sách thuế GTGT phù hợp. Trường hợp, tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm xuất khẩu từ 51% trở lên thì sản phẩm xuất khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp, tổng trị

giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm xuất khẩu dưới 51% thì sản phẩm xuất khẩu thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định.

Từ ngày 01/02/2018: Sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản thuộc đối tượng phải xác định tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm để áp dụng chính sách thuế GTGT phù hợp, trừ các trường hợp thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% theo quy định tại Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ.

Công văn số 2466/TCT-CS ngày 18/06/2019 của Tổng cục Thuế

Hoàn thuế GTGT khi giải thể doanh nghiệp

Trường hợp Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn thuế giá trị gia tăng khi giải thể nếu có sổ thuế giá trị gia tăng nộp thừa hoặc sổ thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết.

Công văn số 2525/TCT-CS ngày 24/06/2019 của Tổng cục Thuế

Cấp hoá đơn bán lẻ sau khi giải thể doanh nghiệp

Trường hợp doanh nghiệp sau khi đã giải thể, phá sản, đã quyết toán thuế, đã đóng mã số thuế, phát sinh thanh lý tài sản cần có hóa đơn để giao cho người mua được cơ quan thuế cấp hóa đơn lẻ là loại hóa đơn bán hàng.

Công văn số 2375/TCT-CS ngày 12/06/2019 của Tổng cục Thuế

Chi phí tiêu hủy hàng hoá không đảm bảo chất lượng



Trường hợp Công ty có hàng hóa không đảm bảo chất lượng, sai quy cách không đáp ứng yêu cầu của hợp đồng phải tiêu hủy hoặc phục chế hàng hóa thì chi phí tiêu hủy hàng hóa không thuộc trường hợp bất khả kháng là khoản chi phí không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế; chi phí sửa chữa, phục chế hàng hóa lỗi tại nước ngoài hoặc nhập về nước để sửa chữa và tái xuất khẩu là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp nếu đáp ứng

các điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

Công văn số 2534/TCT-CS ngày 24/06/2019 của Tổng cục Thuế

Chuyển đổi kỳ khai thuế GTGT

Trường hợp Công ty đang thực hiện khai thuế GTGT theo quý tính đến hết quý 1/2019 thì tiếp tục khai thuế GTGT theo quý trọn năm dương lịch 2019. Trường hợp cuối năm 2019, Công ty vẫn có nhu cầu chuyển đổi kỳ khai thuế GTGT từ quý sang tháng thì lập Thông báo chuyển đổi kỳ khai thuế GTGT từ quý sang tháng theo mẫu số 07/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 151/2014/TT-BTC gửi Cơ quan thuế quản lý trực tiếp xem xét áp dụng khai thuế GTGT theo tháng kể từ kỳ tính thuế tháng 01/2020.

Công văn số 2512/TCT-KK ngày 21/06/2019 của Tổng cục Thuế

Thuế nhà thầu đối với dịch vụ quảng cáo của nước ngoài



Trường hợp Công ty sử dụng dịch vụ quảng cáo của nước ngoài như Facebook, Google, Youtube. Các doanh nghiệp này không có trụ sở tại Việt Nam thì Công ty có nghĩa vụ khai, nộp thuế nhà thầu thay cho bên nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

Công ty sử dụng chứng từ nộp thuế GTGT thay cho bên nước ngoài để khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.

Công văn số 2501/TCT-CS ngày 21/06/2019 của Tổng cục Thuế

VĂN BẢN CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 8/2019

Doanh nghiệp

1. Nghị định 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Ngày hiệu lực: 16/08/2019

Tiền tệ - Ngân hàng

2. Thông tư 08/2019/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 03/2015/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện Nghị định 26/2014/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành

Ngày hiệu lực: 19/08/2019

Thuế - Phí - Lệ Phí

3. Thông tư 42/2019/TT-BTC bãi bỏ Thông tư 128/2014/TT-BTC hướng dẫn về giảm thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân làm việc tại khu kinh tế do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành

Ngày hiệu lực: 26/08/2019

Chứng khoán

4. Thông tư 35/2019/TT-BTC sửa đổi Thông tư 115/2017/TT-BTC hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư 116/2017/TT-BTC hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành

Ngày hiệu lực: 01/08/2019

Lao động - Tiền lương

5. Thông tư 10/2019/TT-BLĐTBXH hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3 và khoản 8 Điều 1 Nghị định 44/2019/NĐ-CP do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành

Ngày hiệu lực: 15/08/2019

Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Phụ trách Bản tin:

Ông Lê Thành Công

Tổng Giám đốc
Phụ trách chung

Tel: + 0243 2000 162
Mobile: 0913 535 125
Email: lecong@atcf.vn

Ông Phan Thanh Quân

Phó Tổng Giám đốc
Kiểm duyệt nội dung

Tel: + 0243 2000 162
Mobile: 0983 61 21 81
Email: quanpt@atcf.vn

Ông Tạ Quốc Huy

Trưởng phòng kiểm toán
Phụ trách biên tập

Tel: + 0243 2000 162
Mobile: 0989 204 959
Email: quochuy@atcf.vn

Trụ sở chính:

Tòa nhà ATC, Lô D12, Khu đấu giá Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam
Tel: + 0243 2000 162
Fax: + 0243 2000 163
Website: atcf.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Văn phòng đại diện tại: Điện Biên, Thái Nguyên, Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Bình Dương

(Thông tin liên hệ trực tiếp với các văn phòng tại website: atcf.vn)

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin khái quát, đây là một trong những hoạt động hỗ trợ khách hàng thường xuyên của ATC. Tuy nhiên, trước khi đưa ra một quyết định hoặc thực hiện một hành động có thể ảnh hưởng đến vấn đề tài chính và hoạt động kinh doanh, người sử dụng tài liệu cần tham vấn chuyên gia của chúng tôi hoặc các chuyên gia (công ty) tư vấn có chuyên môn. Chúng tôi không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.

© 2019 ATC Auditing and Valuation Firm Company Limited